

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG THỜI KỲ ĐẢNG HOẠT ĐỘNG BÍ MẬT (1945-1951)

Nguyễn Tuấn Anh*, Vũ Thị Thủy
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền - với trọng trách cao cả là Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Theo đó, trong giai đoạn 1945-1951, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, Trung ương Đảng đã có nhiều những quyết sách quan trọng nhằm đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tuy nhiên, bên cạnh những dấu ấn đạt được trong công tác xây dựng Đảng, giai đoạn này còn nổi cộm một số những hạn chế lớn cần được khắc phục. Do đó, luận bản về việc tổng kết những kinh nghiệm từ công tác xây dựng đảng đã được nhiều công trình khoa học làm sáng tỏ, song nghiên cứu một cách trực tiếp về một số kinh nghiệm từ công tác xây dựng đảng trong thời kỳ đảng hoạt động bí mật (1945-1951) vẫn chưa có công trình nào. Qua việc, thống kê, phân tích, tổng hợp vấn đề nghiên cứu, chúng tôi đi vào khái quát thực trạng công tác xây dựng đảng giai đoạn 1945-1951, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm để thấy rằng, nghiên cứu về những kinh nghiệm từ công tác xây dựng đảng (1945-1951) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam đúc rút những bài học hữu dụng cho công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: *Xây dựng Đảng; kinh nghiệm xây dựng Đảng; Đảng hoạt động bí mật; xây dựng Đảng giai đoạn 1945-1951; bài học về xây dựng Đảng.*

Ngày nhận bài: 08/9/2019; Ngày hoàn thiện: 28/9/2019; Ngày đăng: 30/9/2019

SOME EXPERIENCE FROM THE PARTY BUILDING IN THE PERIOD OF SECRET ACTIVITIES (1945-1951)

Nguyen Tuan Anh*, Vu Thi Thuy
TNU – University of Education

ABSTRACT

In 1945, the Vietnamese Communist Party became the ruling party which is the only Party lead the Vietnam revolution. Accordingly, in the period of 1945-1951, under the correct leadership of the Communist Party of Vietnam, the Party Central Committee made many important decisions to promote the Party building to meet the requirements of the revolution in Vietnam and the national liberation career. However, besides the achievements in the Party building, this period also highlighted a number of limitations which need to be overcome. Therefore, the discussion of summarizing experiences from party building work has been clarified by many scientific works, but researches directly on some experiences from party building in the period. The secretive party operation (1945-1951) was still no research. Through statistics, analysis, and synthesis of research issues, we went into an overview of the situation of party building in the period 1945-1951 and drew the lessons learned to see that the study of experiences from party building work during the period of party activities secretly (1945-1951) is particularly important for the Communist Party of Vietnam to draw lessons for the Party building in the current period.

Keywords: *Party building; party building experience; party activities in secret; party building in 1945-1951; lesson about party building.*

Received: 08/9/2019; Revised: 28/9/2019; Published: 30/9/2019

* Corresponding author. Email: tuananhgdct@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Xây dựng Đảng trong điều kiện Đảng nắm vai trò lãnh đạo là một trong những yếu tố quyết định đến sự thành bại của cách mạng Việt Nam. Cho nên ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời Đảng đã luôn quan tâm xây dựng Đảng ngang tầm với một Đảng cầm quyền để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Đồng thời, Đảng ta cũng luôn quan tâm đến việc tổng kết quá trình thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về xây dựng Đảng để từ đó khẳng định những kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế yếu kém cần khắc phục, rút ra những kinh nghiệm phục vụ cho công tác xây dựng Đảng hiện nay. Trong những năm 1945-1951, trong điều kiện đặc biệt “*Đảng tuyên bố tự giải tán*” nhưng Trung ương Đảng vẫn đề ra nhiều chủ trương quan trọng về công tác xây dựng Đảng và trong quá trình thực hiện những chủ trương trên đã để lại nhiều kinh nghiệm quý báu. Vì vậy, nghiên cứu chủ trương của Đảng về công tác xây dựng Đảng trong điều kiện Đảng hoạt động bí mật (1945-1951) để khẳng định những kết quả đạt được, đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, rút ra những kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng là vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết.

2. Thực trạng công tác xây dựng Đảng giai đoạn 1945-1951

Sau cách mạng tháng 8-1945, cách mạng Việt Nam phải đối mặt với muôn vàn khó khăn thử thách. “*Giặc đói*” hoành hành làm hơn 2 triệu người dân chết đói, “*Giặc đốt*” tràn lan làm cho hơn 90% dân số Việt Nam mù chữ, các hủ tục do chế độ cũ để lại hết sức nặng nề, “*Giặc ngoại xâm và nội phản*” cấu kết với nhau hòng phá hoại Đảng, phá hoại chính quyền nhân dân. Mục tiêu của Đảng lúc này là phải giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng kiên quyết vượt qua mọi khó khăn, từng bước đưa cách mạng Việt Nam tới thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm giành lại độc lập cho dân tộc.

Sau cách mạng tháng 8-1945, công tác xây dựng Đảng đã đạt được những kết quả nhất định, ngày càng khẳng định được vai trò lãnh đạo của mình. Tuy nhiên, vẫn tồn tại những vấn đề bất cập ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng như: Sự không thống nhất về hệ thống tổ chức Đảng (tại Nam Bộ tồn tại hai hệ thống tổ chức Đảng là *Tiền Phong* và *Giải Phóng*). Hệ thống bộ máy tổ chức đảng và phát triển đảng viên tuy có tăng nhưng chỉ phát triển bề rộng mà chưa theo chiều sâu. Kết nạp đảng viên mới không đồng đều giữa các miền, nơi thì phát triển nhanh quá, rộng quá, tạo điều kiện cho một số phần tử cơ hội, phức tạp len lỏi vào Đảng (Nam Bộ), nơi thì phát triển chậm quá, hẹp quá dẫn đến sự phát triển của Đảng không theo kịp sự phát triển của phong trào cách mạng (Bắc và Trung Bộ). Để khắc phục sự thiếu thống nhất về hệ thống tổ chức Đảng tại Nam Bộ, Trung ương Đảng trực tiếp cử các đồng chí Hoàng Quốc Việt, Lê Duẩn, Nguyễn Bình, Lê Đức Thọ vào Nam Bộ xúc tiến thành lập Xứ ủy Nam Bộ thống nhất và điều chuyển một số cán bộ từ Nam Bộ ra Trung ương để nhận nhiệm vụ mới như đồng chí Trần Văn Giàu và một số cán bộ khác, đồng thời từng bước chấn chỉnh việc kết nạp đảng viên mới và xây dựng bộ máy hệ thống tổ chức đảng trong cả nước.

Để đối phó với âm mưu phá Đảng, phá chính quyền của các thế lực thù địch, Trung ương Đảng đã ra thông cáo “*Giải tán Đảng cộng sản Đông Dương*” ngày 11/11/1945 nhưng thực chất là rút Đảng vào hoạt động bí mật. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chủ trương do chiến tranh kéo dài, thông tin liên lạc còn nhiều khó khăn, nhận thức không đầy đủ và chính xác của một số tổ chức cơ sở đảng nên đã thực hiện giải tán Đảng cộng sản mà không rút Đảng vào hoạt động bí mật, ngừng ngay việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và kết nạp đảng viên mới (tại Nam Bộ), điều này làm ảnh hưởng không tốt đến Đảng đến phong trào cách mạng, thậm

chí gây tâm lý hoang mang, tư tưởng dao động trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân (tiêu biểu là Trần Huy Liệu).

Sau ngày toàn quốc kháng chiến, nhiệm vụ quan trọng nhất của Đảng lúc này là tập trung vào nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, công tác xây dựng phát triển Đảng phải ăn nhập với sự phát triển của phong trào cách mạng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, nhiệm vụ chính trị của Đảng trong tình hình mới. Song song với hoạch định đường lối, Đảng ta cũng luôn chú trọng đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về mọi mặt.

Ngày 28-7-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *Về việc tổ chức “Lớp tháng Tám”* nhằm đẩy mạnh công tác phát triển Đảng. Ngày 1-6-1948, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *Về việc thi đua xây dựng Hội*, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như phát triển Đảng rộng rãi, đều khắp các vùng, miền, trong các tôn giáo, trong đồng bào dân tộc thiểu số, xây dựng chi bộ tự động công tác, tổ chức huấn luyện đảng viên, sửa đổi lối làm việc, đào tạo thêm cán bộ, tăng cường kỷ luật. Ngày 13-2-1949, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị *Về chương trình thi đua xây dựng Đảng năm 1949*, Chỉ thị đề ra 6 nhiệm vụ về củng cố phát triển Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Ngày 1-5-1950, Ban Thường vụ Trung ương ra Nghị quyết *“Về cuộc vận động đào tạo cán bộ, học tập lý luận”* nhằm nâng cao trình độ lý luận, trình độ chính trị cho cán bộ, đảng viên và đào tạo cán bộ cho mọi ngành hoạt động của Đảng. Tháng 7/1950, Ban Thường vụ Trung ương ra *Chỉ thị về cuộc vận động phê bình và tự phê bình trong Đảng* nhằm “xem xét công tác, ý thức và tinh thần của đảng viên mà đặt kế hoạch giáo dục, rèn luyện đảng tính, nâng cao trình độ chính trị, công tác của đảng viên và chấn chỉnh tổ chức cơ sở của Đảng” [1, tr.435]. Qua cuộc vận động, trình độ lý luận của Đảng viên được nâng lên, sinh hoạt Đảng

dẫn đi vào nề nếp. Công tác tự phê bình và phê bình được chú trọng. Tuy nhiên, do sự phát triển quá nhanh nên dẫn đến tình trạng lỏng lẻo về tổ chức, chất lượng đảng viên rất thấp không đáp ứng được yêu cầu. Trước tình hình đó, ngày 14-9-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *Về tạm ngừng việc kết nạp đảng viên mới trong toàn quốc* để tập trung vào củng cố Đảng.

Như vậy, trong những năm 1945-1951 thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về xây dựng Đảng, công tác phát triển Đảng trong cả nước đã đạt nhiều kết quả quan trọng, để lại nhiều kinh nghiệm quý báu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

3. Một số kinh nghiệm từ công tác xây dựng đảng giai đoạn 1945-1951

Một là, *xác định tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong mọi thời kỳ cách mạng.*

Ngay từ khi ra đời Đảng ta đã xác định “Đảng Cộng sản là đảng của vô sản giai cấp, là bộ tham mưu lãnh đạo vô sản giai cấp làm cách mạng, phá đổ chế độ tư bản mà thực hiện chế độ cộng sản. Vậy cho nên cách tổ chức của Đảng khác hẳn với các đảng chánh trị khác” [2, tr.107]. Vì vậy, thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng ngang tầm với một Đảng cầm quyền để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân làm cho Đảng luôn “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ trung thành của nhân dân” [3, tr.257], là điều đặc biệt quan trọng không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn có ý nghĩa về thực tiễn vì: Xây dựng Đảng về mặt chính trị là việc tập trung, phát huy trí tuệ của Đảng trong việc xây dựng cương lĩnh, chủ trương, đường lối đáp ứng yêu cầu của cách mạng, nguyện vọng của nhân dân; đồng thời Đảng còn tập hợp, tổ chức, lãnh đạo nhân dân đấu tranh để thực hiện mục tiêu và lý tưởng của Đảng. Xây dựng Đảng về tư tưởng, là một quá trình đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, nhiệm vụ chính trị của Đảng để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về mục tiêu, lý tưởng và

nhiệm vụ chính trị của Đảng từ đó thống nhất trong nhận thức và hành động nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Xây dựng Đảng về tổ chức, là một quá trình xây dựng bộ máy tổ chức Đảng từ Trung ương đến cơ sở nhằm tạo nên sự thống nhất tuyệt đối về vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời tạo nên sự thông suốt về mối liên hệ giữa các tổ chức Đảng trong việc thực hiện chủ trương của Đảng. Vì tầm quan trọng đặc biệt như vậy cho nên phải thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng về mọi mặt để Đảng luôn một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân và cả dân tộc Việt Nam.

Hai là, *quán triệt sâu sắc, vận dụng linh hoạt, sáng tạo đường lối của Trung ương Đảng vào tình hình thực tiễn.*

Trong quá trình thực hiện chủ Trương của Trung ương Đảng, vấn đề quan trọng nhất, quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam là phải quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối và nhiệm vụ chính trị của Đảng trong toàn cán bộ, đảng viên và nhân dân để muôn người như một thống nhất trong nhận thức, tạo thành sức mạnh trong hành động để từng bước thực hiện mục tiêu cách mạng. Tuy nhiên, trong từng giai đoạn cách mạng, mọi chủ trương, đường lối và nhiệm vụ chính trị cụ thể của Đảng phải xuất phát từ thực tiễn, mọi cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương mới mang lại hiệu quả cao. Trên thực tế, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954, song song với việc quán triệt chủ trương, đường lối và tư tưởng quyết chiến quyết thắng vượt qua mọi khó khăn gian khổ, Đảng ta đã có nhiều quyết định quan trọng thể hiện sự vận dụng linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng (tiêu biểu là chủ trương ngày 11/11/1945 về giải tán Đảng cộng sản Đông Dương của Trung ương Đảng). Tuy nhiên trong quá trình vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chủ trương của Đảng đòi hỏi cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng phải hiểu đúng, hiểu đủ

các chủ trương đó nếu không sẽ mắc phải những sai lầm nhất định ảnh hưởng không tốt đến uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng như đã xảy ra tại Nam Bộ trong những năm 1945-1954 về thực hiện “Giải tán Đảng”.

Ba là, *xây dựng Đảng phải thực hiện toàn diện, đồng bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm trong từng giai đoạn cách mạng.*

Vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; vì vậy, muốn giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng thì phải thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng về mọi mặt đáp ứng yêu cầu của cách mạng và nguyện vọng của nhân dân. Muốn vậy phải xây dựng Đảng một cách đồng bộ, toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Trong công tác xây dựng Đảng không được quá coi trọng mặt nào mà xem nhẹ mặt nào, vì trong mỗi mặt của công tác xây dựng đảng đều có những vai trò quan trọng đặc biệt của nó. Về chính trị là xây dựng Cương lĩnh, đường lối, nhiệm vụ chính trị của Đảng. Về tư tưởng là giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin nhằm nâng cao bản chất giai cấp công nhân trong Đảng, thực chất là tính cách mạng triệt để. Về tổ chức là xây dựng hệ thống bộ máy tổ chức của Đảng và phát triển đảng viên nhằm thống nhất, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng. Như vậy, có thể thấy mối liên hệ mật thiết giữa các mặt của công tác xây dựng Đảng. Tuy nhiên, trên thực tế có thể tùy vào từng giai đoạn cách mạng mà công tác xây dựng Đảng sẽ xác định nhiệm vụ nào là trọng tâm, nhưng dù nhiệm vụ nào là trọng tâm thì công tác xây dựng Đảng vẫn phải được tiến hành toàn diện trên tất cả các mặt.

Bốn là, *tổng kết thực tiễn, phát hiện và giải quyết những vấn đề mới, vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.*

Tổng kết thực tiễn là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, giúp cho Đảng kiểm nghiệm và đánh giá sự đúng đắn chủ trương,

đường lối của Đảng trên thực tế, khẳng định những kết quả đạt được đồng thời chỉ ra những hạn chế yếu kém trong quá trình thực hiện để kịp thời có những giải pháp khắc phục hạn chế, yếu kém, trên cơ sở đó phát hiện những vấn đề mới, vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Trong những thời kỳ Đảng rút vào hoạt động bí mật (1945-1951), Đảng luôn coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, từ việc tổng kết đó Đảng đã phát hiện ra những vấn đề tồn tại, những vấn đề nảy sinh cần được giải quyết như: Sự thiếu thống nhất trong nhận thức và hành động của một số tổ chức đảng cơ sở tại Nam Bộ khi thực hiện chủ trương giải tán Đảng cộng sản làm ảnh hưởng không tốt đến uy tín và vai trò lãnh đạo của Đảng. Sự phát triển hệ thống tổ chức bộ máy của Đảng và kết nạp đảng viên không đồng đều giữa các vùng, miền..., dẫn đến tình trạng một số nơi dễ các phần tử phức tạp, cơ hội len lỏi vào Đảng, nơi thì phát chậm quá, hẹp quá không theo kịp sự phát triển của cách mạng.

Từ thực tiễn trên cho thấy, tổng kết thực tiễn trong quá trình thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng là việc làm hết sức cần thiết và thường xuyên góp phần quan trọng trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Kết luận

Như vậy, có thể thấy việc chăm lo xây dựng Đảng ngang tầm với đảng cầm quyền để lãnh đạo cách mạng phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân là một trong những nhiệm vụ rất

quan trọng của Đảng trong mọi thời kỳ cách mạng. Nhận thức được tầm quan trọng đó, trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đặc biệt là trong thời kỳ Đảng rút vào hoạt động bí mật (từ tháng 11/1945 đến tháng 2/1951), Đảng đề ra được nhiều chủ trương, giải pháp về xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh đáp ứng được yêu cầu của cách mạng, phản ánh được nguyện vọng của nhân dân. Chính vì điều đó, Đảng vẫn giữ vững được vai trò lãnh đạo của mình trên thực tế ngay cả trong những hoàn cảnh đặc biệt. Những chủ trương đó không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn để lại nhiều kinh nghiệm quý báu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, đặc biệt từ khi Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ Tư Ban chấp hành trung ương khoá XII “*Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ*”, ngày 30/10/2016 thì những kinh nghiệm đó lại càng có giá trị đặc biệt trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 30, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

